98. Kinh Vasettha

Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya)

>html>

98. Kinh Vasettha

J BUdd Sasani Home Page

his document is wridtgn i. Vietnamese, witH Unkcde$Tiles font

Trulg Bộ Kinh - Majzhime Nikayc

8x. Kinh Vàsettha V 1ettha uuua)

Như vầy"tôi ng(e. 0 p>MT thờk0Th Tön trú ở Icchanankala (Y-xa-năng$-gia-la+, tại khu rừng Icchanankalan

Lúc bấy giờ có"rấd nhều Bà a,môn danh tiếng và eiàu có trú tạk Icchcnankala như BÀ-lA=môn anki, Bâ-daomôn Tarukkha,0Bà-la-môn Pookharasati, (à-la-mÔn Hanussoni-!Bà-la-môn T/deqa cùng!2ất nhkều B-la-môf danh tiếng(vÄ gi u có khác. Rới trong ki các tha~h niÊn Bà-la-môn Vasettha và Blaradvaja đang tản jộ du h nh, câu chuyỂn sau đây đư# khởi lún: &quov;Thế oào0lá mộ4 v Bâ-la-môn?"

Thanh oiê Bharadvaja nói Như sau: ,/p> - Nắu ai`thiện sanh t mất h và phụ hệ, huyết dhne thajh t;oh cho đn0By đời tổ hỤ, khng jị một vết nhơ nào, không bị2một dèm pxa nào v vấn!đ huiắt 4lống thọ san, như vậy "là lm một vỊ Bà-la-môn.

Thanh niên Vasettha ni như sAu: -- ếu u có giới h:nh và hànx Tựu các cấo giới, hư vậy là iộtvị Bà-la-môn& `>Thanh niên Bà-la-mö~ Bharadvaja ihông thứ vhuyếT 0jục th`jH niCn Bà-la-mGn Vasettha, và tHEnh niên Bà-A-môf VAsettha khĠfg thể thuyết phục thanh nyên BhasadvAja. Rồi thanh niên Bà-la-môj Vasettha ndzy với thanh niỐn Bà-la-mđn`BharadV`ja:

-- Này Bharadvaja, Sa-môn Gotama này là Thích`tử, xuất"'ia t dòng họ * Thích-ca, ~ay ’ang trú ở Icchanankala, tại khu rừnf IcchAnankala. Tiếng đn 4ốt đắp sau đâ{ đượ$truyềj đi về T`~ gaả ntma: "Đây hà !Thế Tôn... Phật, Thế Tôn"{. Ny Tn ckả Bharalvaja, chúng ta$hãi, đn [a-môn Gbtama, sau khi0đến h#y hỏi Tôn giả Gotama vố ~ghĩa lý này, 4à Sa-môn Gotama$tr' lời như th nào,"chúnw tA(sẽ như vậy * thọ trì.

Lhanh niêf(Bà-la-môn Bhqrcdvaja vâ.c ıát thani niên Vacethc.0Rồy thnh niêN Bà-l`-m´n V!s%ttha và Charadvaja cˈng đi đế~ Th Tôn, {au khi ěến, ni lᒧn với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm, sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, thanh niên Bà-la-môn Vasettha dùng những bài kệ bạch Thế Tôn:

Chúng con cả hai người,

Được tôn xưng, tự nhận,

Là những bậc thông thái

Cả ba tập Vệ-đà.

Con là đệ tử Ngài,

Pokkharasati,

Còn vị thanh niên này,

Đệ tử Tarukkha.

Ba Vệ-đà nói gì,

Chúng con đều thông đạt,

Văn cú và văn phạm,

Chúng con đều thấu hiểu,

Thuyết giảng và giải thích,

Thật giống bậc Đạo sư.

Tôn giả Gotama,

Giữa hai người chúng con

Có sự tranh luận này,

Về huyết thống thọ sanh.

MoNg bức có Pháp nhn, Hiểu cho là nH vậy.

Cả hai!ngư"i chúno con,

J KhCng th thuyế|*phụ` nhau.

Chúng con đn hỏi Ngài,

-

Bấc Chánh Giác tôn xưng.

=em>Như |răng đFc trỸn đy, >br>

J Quầf!chúng yn ahấp tay,

Chún con!đến hỏiNgài, 0 BậC Pháp nhãn0th0gyan,

0 Bà-la-môn do sanh,

ay chính eo hành động? Chúng cn không được biết,

Hãy nói húng con bit.

$ Đức0Thế Tôn bè~ nói:

($ 8p>|em>Này ÆnG Vasettha,

Ta trả lời cho Ông,

Thuận thứ và như thật,

Sự phân loại do sanh,
Của các loại hữu tình,
Chính do sự sanh đẻ,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem cỏ và cây,
Dầu chúng không nhận thức,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem loại côn trùng,
Bướm đêm, các loại kiến,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem loại bốn chân,
Loại nhỏ và loại lớn,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem loài bò sát,
Loại rắn, loại lưng dài,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem các loại cá,
Loại sinh sống trong nước,
Chúng có tướng thọ sanh,
Da sanh, có dị loại.
Hãy xem các loại chim,
Loại có cánh trên trời,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Tùy theo sự thọ sanh,
Chúng có tướng tùy sanh.

Trong thế giới loài Người,

Tướng sanh không có nhiều.

Không ở đầu mái tóc,

Không ở tai, ở mắt,

Không ở miệng, ở mũi,

Không ở môi, ở mày,

Không ở cổ, ở nách,

Không ở bụng, ở lưng,

Không ở ngực, ở vú,

Không âm hộ, hành dâm.

Không ở tay, ở chân,

Không ở ngón, ở móng,

Không ở cổ chân, vế,

Không ở sắc, ở tiếng.

Không tướng, do tùy sanh,

Tùy sanh, loại sai khác.

Trên tự thân con người, Chỉ tùy(theo Da.h xưng,

Loài NgƯi ợc ku gọi. (Đối người tţ sinh sng.

(0Chăn bò, lo rujg(ất,

@Vaseta hãybiếp, Kẻ ấy à`nông phu,

Không phải0Bà-ha%môn. Ay số~g theo nghề nghiệq,

`VasettHa h^{x}y bit,

`Kẻ ấy lâ công thả$ br> " Không plải Bà=lq-mô>.

Ai sống nghề buôn bán,

Vpsettha hy biết,

J" Kẻ ấy nà tlương nhnl KhǴng hải Bà-la-}ôn. ,em.Ai sống hu hạ ngựi,

Vasettha hãy biết,

` Ḱ ạ{ là0nô bộc,

Không phảI B -la-môn.

(a Ai sựng ly sủa ngĠ, !Không phợi Jà/lammôn.

" Ai s;ng nghề cung tëj, >br> Vasettha hãy biết,

Kẻ ấy là nhà binh,

Không phải Bà-la-môn.

Ai sống nghề tế tự,

Vasettha hãy biết,

Kẻ ấy là tế quan,

Không phải Bà-la-môn.

Ai sống giữa loài Người,

Thọ hưởng làng, quốc độ,

Vasettha hãy biết,

Kẻ ấy là vua chúa,

Không phải Bà-la-môn.

Và Ta không có gọi,

Kẻ ấy Bà-la-môn.

Chỉ vì do thọ sanh,

Dầu vị ấy cao sang,

Dầu vị ấy giàu có,

Nhưng còn ham thế lợi.

Không tham lam thế lợi,

Không chấp thủ sở hữu,

Kẻ ấy Ta mới gọi,

Chánh danh Bà-la-môn.

Vị đoạn tận kiết sử,

Không ai không sợ hãi,

Siêu việt mọi chấp trước,

Thoát ly các hệ phược,

K ấy Tq mới gọi,

Chánh danh BẢ-la-môn.

Cắt dây th.g, dây ách,

DÆy ương, cùng0dây trói, ,br> Quăng đi cây chắn ngaFg,

Kẻ2ấy Ta mh gọi, ,br> Bậc Sáng suốt, giác lgộ,

(Chánh dajh B-ni-mä..

$ <> Ai hông li, c` u đựng,

Nhiếc$mắng cùng đánh trói,

Trang"bị với nhn ,ực, 4br> kẻ ấy Ta mi0gọi.

Chánh danh Bà-la-môn

Không phẫn fộ, fiử l}ật, 4br 0C`ánh `anhà-la-mÔ.

NhƠ nước trên lã sen,

!Hột cải trên đỉnh nhọn, ,jr> ChЧng tham$luy?n dục vọnf,

Kẻ ấy Ta mới gọi,

Chánh dqnh Bà-la-môn.

! Ai bi'tngay0đờh này

J Kh tì ngã đon tận,

Gánh lặng đỡc`Dết xwống, Xa lìa céc (phược,

Kẻ ấyT`"mới gọi,

Chnh danh Bàla-môn. 8/em>

! Tuể thâm su, cñ tr

Thiện xảo đạo phi đao, Òích tồi uhượng đạt được,

" Ai không còn liên hệ -
Cả tạm Ga, xuất gia,
Bỏ!gậy đi chúng sanh,

Kẻ yếu cùlg kẻ&mạnh,
`Khônf giết, không `ạl ai, br> Kẻ ấy Ta mớk gọi, Giữa ƙ thù, không thì, ,br> ! Gma hung cạo, an tịnh, iachẤp thủ, khôfg chAp,

Jẻ ấy T! Mới gọi,

Chánh Dan Bđ-la,lôn. Di, tl`m, sân, mạn, phú,

Ai bỏ rơi được chúng,

Như hột cải rơi khỏi.

Đầu nhọn của mũi kim,

Kẻ ấy Ta mới gọi,

Chánh danh Bà-la-môn.

Ai dạy thật nhỏ nhẹ,

Nói lên lời chơn thực,

Không xúc chạm một ai,

Kẻ ấy Ta mới gọi,

Chánh danh Bà-la-môn.

Dài ngắn hay lớn nhỏ,

Thanh tịnh hay bất tịnh,

Ở đời vật dài ngắn,

Lớn, nhỏ, tịnh, bất tịnh,

Không lấy vật không cho,

Kẻ ấy Ta mới gọi,

Chánh danh Bà-la-môn.

Với ai không tham cầu,

Đời này và đời sau,

Từ bỏ mọi tham cầu,

Đoạn rời mọi hệ phược,

Kẻ ấy Ta mới gọi,

Chánh danh Bà-la-môn.

Ai không có chấp tàng,

Với trí đoạn nghi ho7c,

Đt nhập đáy!bất tử.

! Kả ấy Ta mi gọi,

Chánh danh B�four-la-môn.

0 ˝ đờ)0ai vợt!khi,

Mọi0buộc ràng thiện c,

! Không sầu, không BỤi uế, ?br~ Kẻ ấy$Ta mi gọi,

0 háfh danh bđ-la-mCn.

Ai không }ế, }hanh tịOh

* ! ing gợn, sáng như trăng Kẻ ấy Ta mới gọi,

$ Chánh danh Fà-la-môn. Ai vượt qea hiểm lộ,

(" Ác lộ, luân hồi. si,

(Vưt khỏi, đến bờ kma, br> 0 Đoấn trừ mọi nghi h/ặc,`

` Cn`t; nh, không chấp trước,

Kẻ ấy ta mÍi gọi, Chánx danh Bà-la-}ôN.

- Ở đời,0b dục vọng,

Không nhà,(sống xuất gia, ! Đon trễ dục và hữu,

j Kẻ ấiTa mi g i,

Chánh danh B-LaÔn. =p> đfi, bỏ tham ác,

Khng nhà, sống xuất gya,

!Đoạn tbừ ác vàhữu, M
K y TA mi gọi,
0Chánhdinh bâ-la-môn.
,em>Ai t bỏ nhân ách,
Vưứt aua cả jiên ách,

Đoạn tr mọi áah nạn, Thoát ly mọi hệ `hược,

0 Kẻ %y Ta mỚh gọi,

` " Chánh denh @ %la-môn.

" Từ bỏ lạ, bt lc,(

T(anh lương, không { trú, cr> 0!! Chiến thắng mọi thế giới

Ai biết thậ4 hOàn tođn, !Jiông tham vrướb, Thiện Thễ,

Eiá ng, đạt chánh giác,

[ẻ ấy Ta mṛi gọi,

Chánh danh Bà-la-môn.

"0(KHông"biết c(sở!thủ,

` Thiún Nhân(C n-thát-bà,

=p>em>Ai$không có chấp trước,

*` Đời trc, sau, đi này,(>/p> Ngưu Ươ.g, bậs Ti thang Enh hùng, bậc Đúi sĩ,

BẬc Chinh phục, B8t động,

`" Tắm Sắch, bẬc Giác Ng,

8p> Ai biết được đờ(trướC,

Thấi được hin, èc thC,(! Đạt ɛợc sanh d)ệt đoạn, $ $(Kẻ ạy Ta mới gọ),

Chánh danh$B-la-ônn

! Điều"thế giới cho gọi,

Là "+tên&quOt; v &qtot;gia tốb",0

Chợ tụs anh, thông danh

Da.h tẫ kởi nhiu ch.

M >p> Đã lâ} đi chấp"trước,

Tà +iến cỦa kḷ ngu

KhŲg phi do sa.h đẻ,

"Cứợa gi Bà-la-môn,

Kjông phi do saoh đẻ,!

Gọi phi Bà-la-môn.

Chính do sỹ hành đờng

" Đưcgọi J-lc=m´n,

(` &Ciíoh do {ự hành động

Gọi phi BÀ-la-môn. Hành độnc |àm!nông phu, Hành đỷng hàm0công thợ,0

` HànH`định làm lái buôn,

Hènh đng làm nô bộc. ,/em>

" =em>Hà.h động(làm ăn trộm,

Hành ộng làm nhà binh.

Hành động làm t q}an,

Hʸnh độg làm 6ua húa.`,/em>

(Kẻ trí thấ9"hành đng$

Nh thật!lĀ như vậy.

ThY rõ lý duyên khởi,

Biết rõ nghiệp dị thục.

Do nghiệp, đời luân chuyển

Do nghiệp, người luân hồi.

Nghiệp trói buộc chúng sanh,

Như trục xe quay bánh.

Do khổ hạnh, Phạm hạnh,

Tiết chế và chế ngự,

Tác thành Bà-la-môn.

Bà-la-môn như vậy,

Mới thật là tối thượng,

Ba Vệ-đà thành tựu,

An tịnh, tái sanh đoạn,

Vesettha nên biết,

Kẻ ấy được Phạm thiên,

Được Thiên chủ Sakka,

Biết đến thật tường tận.

Khi được nghe nói vậy, hai thanh niên Bà-la-môn Vasettha và Bharadvaja bạch Thế Tôn:

-- Thật vi diệu thay, tôn giả Gotama ! Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama ! Như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho người bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc; cũng vậy, Chánh pháp đã được Thế Tôn dùng nhiều phương tiện trình bày, giải thích. Thưa Tôn giả Gotama, nay con xin quy y Tôn giả Gotama, quy y Pháp và quy y chúng Tỷ-kheo. Mong Tôn giả Gotama nhận chúng con làm cư sĩ, từ nay cho đến mạng chung, chúng con trọn đời quy ngưỡng.

Hòa thượng Thích Minh Châu dịch Việt

Chân thành cám ơn anh HDC và nhóm Phật tử VH đã có thiện tâm gửi tặng ấn bản điện tử.

(Bình Anson hiệu đính, dựa theo bản Anh ngữ "The Middle Length Discourses of the Buddha", Tỳ kheo Nanamoli và Tỳ kheo Bodhi dịch, 1995).

Hiệu đính: 18-06-2004

[Mục lục kinh Trung Bộ][Trở về trang Thư Mục]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.